

Bản án số : 73/2017/HSST
Ngày 28/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung

Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Vân, Nguyên giáo viên nghỉ hưu
- Ông Nguyễn Hạ Tuấn, Nguyên giáo viên nghỉ hưu

Thư ký ghi biên bản phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Kim Lành, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên tòa :
Ông Đỗ Khắc Toán – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 81/2017/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo: **NGUYỄN VĂN C**, sinh năm 1990; Tên gọi khác : Không; STQ : Thôn Đ, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam; Dân tộc : Kinh; Quốc tịch : Việt Nam; Nghề nghiệp : Lao động tự do; Trình độ văn hoá : 9/12; Con ông : Nguyễn Đức V, sinh năm : 1960; Con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1958; Vợ : Nguyễn Thị T; Con: có 03 con (Con lớn sinh năm 2013; nhỏ sinh năm 2017). Tiền án, tiền sự : Không. Danh chỉ bản số: 201 do Công an huyện Ứng Hòa lập ngày 29 tháng 9 năm 2017. Nhân thân : Ngày 13/6/2017 Nguyễn Văn C đã trộm cắp xe máy tại phường Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội bị bắt quả tang. Ngày 17/7/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm khởi tố C về tội “*Trộm cắp tài sản*”, hiện vụ án đang được điều tra, giải quyết theo thẩm quyền. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2017 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Ứng Hòa; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại : Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1976; trú tại : Thôn N, xã L, huyện U, TP Hà Nội, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987; Trú tại : Thôn Đ, xã L, huyện K, Hà Nam, có mặt.

- Anh Nguyễn Giang N, sinh năm 1991; trú tại : Thôn N, xã L, huyện U, TP Hà Nội, vắng mặt.

- Anh Đặng Văn T, sinh năm 1978; trú tại : Xóm 4, khu 1, xã T, huyện K, Hà Nam, vắng mặt.

NHÂN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa truy tố về hành vi được tóm tắt như sau : Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 29/9/2017, Nguyễn Văn C điều khiển xe máy Supersiva BKS: 90F2 - 5581 của chị Nguyễn Thị T (vợ C) đi trên quốc lộ 21B với mục đích xem có ai để xe máy sơ hở thì lấy trộm. Khi đi, Công mang theo một vạm phá khóa hình chữ “T”. Đi tới cổng trường mầm non Lưu Hoàng, Công nhìn thấy trước cổng trường có dựng nhiều xe máy nên Công đi vào xóm Bãi Nhãn, Ngoại Hoàng, Lưu Hoàng cách đó khoảng 200m và giấu xe của mình ở đó. Sau đó, Công mang theo vạm phá khóa đi bộ lại cổng trường. Tại đây, Công thấy chiếc xe máy Dream BKS: 30P2-8555 của anh Nguyễn Giang N dựng ở vệ đường không có ai trông nom nên C đã dùng vạm phá khóa chọc vào ổ khóa điện vặn toét khóa. Đúng lúc này, anh N đi từ cổng trường ra nhìn thấy liền chạy về phía xe của mình. Công quay lại nhìn thấy anh N nghi bị phát hiện nên đã vút vạm xuống vệ đường đồng thời đi bộ về phía trước xe khoảng 3m rồi ngồi xuống. Lúc này, anh N hô lên “Trộm xe”. Nghe thấy vậy C liền bỏ chạy thì bị anh N, anh Nguyễn Đình T và anh Lê Văn T đuổi theo. Đuổi được khoảng 200m thì C nhảy xuống hồ của thôn Ngoại Hoàng thì bị bắt giữ. Sau đó lực lượng công an xã Lưu Hoàng đến và đưa C về trụ sở lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và bàn giao toàn bộ hồ sơ, đối tượng vật chứng cho Công an huyện Ứng Hòa, Hà Nội giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 tay công hình chữ T bằng kim loại kích thước (29x18)cm; 01 xe máy Honda Dream BKS: 33P2 – 8555 số máy: 0902370, số khung: 052397, 01 xe máy Supersiva BKS: 90F2 – 5581 số khung: 840286, số máy: 1936193.

Ngày 07/10/2017, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hoà đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với chiếc xe mô tô Honda Dream BKS: 33P2 – 8555. Ngày 17/7/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ứng Hoà kết luận: Xe máy trên có giá trị tài sản là 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Tại Bản cáo trạng số 75/CT - VKS ngày 01/11/2017 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luận áp dụng như đã viện dẫn trong Cáo trạng; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng : Khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội : Trộm cắp tài sản, xử phạt bị cáo C từ 06 tháng đến 09 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự; Về trách nhiệm dân sự : Tài sản đã được trả cho người bị hại nên không giải quyết; Về xử lý vật

chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS trả lại chị Nguyễn Thị T 01 chiếc xe máy Supersiva BKS 90F2-5581, Tịch thu tiêu hủy 01 tay công hình chữ T; Về án phí : Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016, buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã nêu; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng, vật chứng thu giữ được, phù hợp với những tài liệu khác được cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo do không có tiền tiêu sài. Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, ngày 29/9/2017, Nguyễn Văn C đã lén lút dùng vạm phá hỏng khóa để chiếm đoạt chiếc xe mô tô Dream nhãn hiệu Honda, màu nâu BKS: 33P2-8555 của anh Nguyễn Giang N ở thôn N, xã L, huyện U, Hà Nội, nhưng chưa kịp chiếm đoạt thì bị phát hiện bắt giữ. Tài sản trị giá là 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Ngày 29/9/2017 bị cáo Nguyễn Văn C với mục đích đi xem ai sơ hở tài sản thì trộm cắp nên đã mang theo vạm chữ T để phá khóa xe. Khi phát hiện chiếc xe máy của anh Nguyễn Giang N, bị cáo đã nén lút phá hỏng khóa mục đích chiếm đoạt nhưng chưa kịp lấy xe thì bị anh N phát hiện nên C đã bỏ chạy, việc bị cáo không lấy được xe là ngoài ý muốn của C. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội : Trộm cắp tài sản nhưng chưa đạt - theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự, vì vậy, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản luật áp dụng như nêu trong Bản Cáo trạng là có căn cứ đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi giữa ban ngày, nơi đông người – Cổng trường là nơi thường xuyên có người qua lại đưa đón trẻ, thể hiện sự coi thường pháp luật. Ngoài ra trước đó vào ngày 17/7/2017 bị cáo cũng thực hiện hành vi trộm cắp tại Phường Văn Trung, Quận Nam Từ Liêm vụ án hiện đang trong giai đoạn điều tra, tuy không xác định là tiền án nhưng cũng xem xét đến tính chất nghiêm trọng khi bị cáo thực hiện hành vi. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để giáo dục, cảnh tỉnh bị cáo, đảm bảo việc răn đe phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên cũng xem xét tại cơ

quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây hậu quả không lớn, tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại, đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

Bị cáo không có việc làm ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên tòa không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự : Chiếc xe mô tô Dream nhãn hiệu Honda, màu nâu BKS: 33P2-8555, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hoà đã trả lại cho anh Nguyễn Giang N, anh N nhận lại và không yêu cầu Công phải bồi thường về chiếc khóa điện bị hỏng nên Tòa được ghi nhận và không xử lý trong vụ án.

Xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe máy Supersive BKS 90F2-5581 qua điều tra xác định xe của chị Nguyễn Thị T, kết quả tra cứu xe không nằm trong dữ liệu vật chứng của vụ án khác. Việc Công dùng xe làm phương tiện phạm tội chị T không biết nên không có lỗi, nay chị T xin lại xe để đi lại, sinh hoạt, cần trả lại chị T là phù hợp quy định pháp luật.

- Đối với chiếc đầu của vạm phá khóa, khi bị phát hiện C vứt xuống đường, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả. Còn lại phần tuy công là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy phù hợp với Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí, quyền kháng cáo : Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm – Theo quy định tại các Điều 98, 99 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016. Bị cáo, người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 231 và 234 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Bồi những lễ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội : Trộm cắp tài sản (Chưa đạt).

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 18; khoản 1, 3 Điều 52; Điều 33 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt : Nguyễn Văn C 06 (Sáu) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (29/9/2017).

2. Trách nhiệm dân sự : Áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015: Xác nhận anh Nguyễn Giang N đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô Dream nhãn hiệu Honda, màu nâu Biếm kiể

soát: 30P2-8555, số máy: 0902370, số khung: 052397 và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trị giá chiếc khóa xe bị hỏng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự :

- Trả lại chị Nguyễn Thị T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Supersiva BKS 90F2-5581;

- Tịch thu tiêu hủy 01 tay công hình chữ T bằng kim loại kích thước (29x18)cm.

(Tình trạng, đặc điểm các vật chứng trên theo biên bản giao nhận giữa cơ quan Công an đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa ngày 06/11/2017)

4. Về án phí : Căn cứ Điều 98; khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo : Căn cứ các Điều 231, 234 của Bộ luật tố tụng Hình sự : Bị cáo; người bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan *(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình)* được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với những người có mặt. Kể từ ngày bản án được giao hợp lệ hoặc niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi thường trú đối người vắng mặt./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND, Công an, Chi cục T.H.ADS huyện Ứng Hoà;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Niêm yết tại UBND xã : Lưu Hoàng, Ứng Hòa; Thi Sơn, Kim Bảng, Hà Nam;
- Lưu : Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Trung